

Số: 2038/TB-ĐHSPKT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 6 năm 2025

THÔNG BÁO

Tuyển sinh Đại học hệ chính quy năm 2025 học ở Phân hiệu Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh tại tỉnh Bình Phước (Đồng Nai mới)

Căn cứ Quyết định số 1576/QĐ-BGDĐT, ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Phân hiệu Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh tại tỉnh Bình Phước.

Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh thông báo về việc tuyển sinh Đại học hệ chính quy năm 2025 học ở Phân hiệu Bình Phước của Trường theo các phương thức: Tuyển thẳng; Ưu tiên xét tuyển theo đề án tuyển sinh của trường; xét tuyển bằng học bạ Trung học phổ thông (THPT); xét điểm thi THPT 2025 và theo kết quả kỳ thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh.

Đối tượng tuyển sinh: Học sinh của tất cả các trường THPT trên cả nước tốt nghiệp THPT năm 2025. Đối với các thí sinh tốt nghiệp THPT từ năm 2024 trở về trước, Trường chỉ xét tuyển khi thí sinh có điểm thi THPT năm 2025 theo tổ hợp xét tuyển hoặc điểm đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia TP. HCM thi trong năm 2025.

I. ĐỐI TƯỢNG XÉT TUYỂN

Theo 3 đối tượng sau:

I. 1 Xét tuyển thẳng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo

Học sinh đạt giải nhất, nhì, ba học sinh giỏi quốc gia hoặc giải nhất, nhì, ba Khoa học kỹ thuật quốc gia. Hạn cuối nộp hồ sơ 30/6/2025 qua: <http://xettuyen.hcmute.edu.vn>

I. 2 Ưu tiên xét tuyển theo Đề án tuyển sinh của trường

- Học sinh đạt một trong các giải sau
 - + Khuyến khích học sinh giỏi quốc gia;
 - + Giải tư cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia;
 - + Giải nhất, nhì, ba cuộc thi khởi nghiệp cấp quốc gia;
 - + Giải nhất học sinh giỏi hoặc khoa học kỹ thuật cấp tỉnh.
- Học sinh Trường THPT có ký kết với Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh và được Hiệu trưởng trường THPT giới thiệu.

Hạn cuối nộp hồ sơ 30/6/2025 qua: <http://xettuyen.hcmute.edu.vn>

I. 3 Học sinh KHÔNG thuộc 2 đối tượng trên

Nộp minh chứng để tính điểm cộng của Trường: từ 18/6 đến 17g ngày 17/7/2025 tại <http://xettuyen.hcmute.edu.vn>

I.4 Đăng ký xét tuyển

Cả 3 đối tượng trên đều đăng ký xét tuyển trên cổng thông tin xét tuyển của Bộ Giáo dục và Đào tạo từ 16/7 đến 17g ngày 28/7/2025.

II. ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN HỌC TẠI PHÂN HIỆU BÌNH PHƯỚC

II.1 Điểm ưu tiên cho thí sinh ký xét tuyển học tại Phân hiệu Bình Phước

Ngoài điểm cộng của Trường áp dụng chung theo các đối tượng, thí sinh đăng ký xét tuyển học tại phân hiệu Bình Phước có thêm điểm cộng là 0,8 điểm khi xét bằng học bạ 3 năm THPT; áp dụng cho thí sinh đến từ các Trường THPT tại Bình Phước và các trường THPT theo danh sách phụ lục đính kèm.

II.2 Các ngành đào tạo tại Bình Phước

TT	Mã xét tuyển	Tên chương trình, ngành, nhóm ngành xét tuyển	Chỉ tiêu	Tổ hợp xét tuyển (In đậm là môn chính nhân hệ số 2)
1	7510301BP	Công nghệ Kỹ thuật điện, điện tử	40	Toán – Văn – Lý; Toán – Lý – Anh; Toán – Lý – Hóa; Toán – Văn – Anh.
2	7510303BP	Công nghệ Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	40	
3	7510201BP	Công nghệ Kỹ thuật cơ khí*	40	
4	7580302BP	Quản lý xây dựng	40	
5	7510205BP	Công nghệ Kỹ thuật ô tô*	40	
6	7480201BP	Công nghệ thông tin	40	
7	7510601BP	Quản lý công nghiệp	40	
8	7340301BP	Kế toán	40	
9	7340122BP	Thương mại điện tử	40	
10	7510605BP	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	40	
11	7340120BP	Kinh doanh Quốc tế	40	
12	7220201BP	Ngôn ngữ Anh	40	Anh – Toán – Sử; Anh – Toán – Địa; Anh – Toán – Tin; Anh – Văn – Toán.

III. THÔNG TIN TUYỂN SINH VÀ PHÍ XỬ LÝ DỮ LIỆU

- Thông tin tuyển sinh đại học chính quy năm 2025 theo Thông báo số **1500/TB-ĐHSPKT** ngày **08/5/2025** của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh.

- Phí xử lý dữ liệu 30.000đ/thí sinh, cho 3 đối tượng ở mục I có nộp hồ sơ qua: <http://xettuyen.hcmute.edu.vn>, 100% nộp qua tài khoản theo thông tin sau:

+ Tên đơn vị thụ hưởng: **Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh;**

+ Số tài khoản: **3144123270**

+ Ngân hàng **TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV)**, chi nhánh **Đông Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh;**

+ Nội dung chuyển khoản (theo cú pháp): [**Căn cước công dân của thí sinh**] [**Họ tên và của thí sinh**] [**Nộp phí xử lý dữ liệu**]

(Ví dụ: 311239612 NGUYỄN VĂN A Nộp phí xử lý dữ liệu).

- Hồ sơ được xét khi nhà trường nhận đủ tiền lệ phí xử lý dữ liệu; không hoàn trả lệ phí sau khi thí sinh đã nộp lệ phí và được xác nhận.

IV. CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH TÀI NĂNG

- Cấp học bổng khuyến tài cho thí sinh trúng tuyển có tổng điểm thi THPT 2025 (không tính điểm ưu tiên, điểm thưởng) của 3 môn xét tuyển từ 26 điểm trở lên, cứ mỗi điểm thưởng 1.000.000đ. Mỗi ngành chọn 1 thí sinh có điểm cao nhất.

- Cấp học bổng học kỳ đầu tiên có giá trị bằng 50% học phí cho nữ học 6 ngành kỹ thuật (*). Các học kỳ tiếp theo căn cứ vào kết quả học tập của học kỳ trước đó để cấp học bổng.

- Cấp học bổng học kỳ đầu tiên có giá trị bằng 20% học phí cho thí sinh đã có anh, chị em ruột đang học hoặc đã học tại Trường. Các học kỳ tiếp theo căn cứ vào kết quả học tập của học kỳ trước đó để cấp học bổng.

- Năm 2025, Trường dành 60 tỷ đồng để cấp học bổng tuyển sinh, khuyến khích học tập, hỗ trợ sinh viên khó khăn và các loại học bổng khác cho sinh viên.

- UBND Tỉnh Bình Phước **dự kiến** sẽ có chính sách hỗ trợ, khen thưởng cho học sinh của Tỉnh theo học tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Bình Phước (chi tiết chờ Thông báo của UBND Tỉnh Bình Phước).

V. LIÊN HỆ VÀ TIẾP NHẬN THÔNG TIN TUYỂN SINH

Phòng Tuyển sinh và công tác sinh viên - Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh, Số 01 Võ Văn Ngân, P. Linh Chiểu, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh. Điện thoại: 028.3722.5724; 028.3722.2764; Facebook: Tuyển sinh Đại học Sư Phạm Kỹ thuật Tp HCM; Email: tuyensinh@hcmute.edu.vn; Thông tin chi tiết xem tại website: <http://tuyensinh.hcmute.edu.vn>

Thí sinh đăng ký xét tuyển chương trình liên kết đào tạo quốc tế xem thông báo tuyển sinh tại <https://fie.hcmute.edu.vn> hoặc <http://tuyensinh.hcmute.edu.vn>. Điện thoại/Zalo: 0902 628 508, 0982 612 805; Fanpage: Khoa Đào tạo Quốc tế ĐH Sư phạm Kỹ thuật Tp. HCM (<https://www.facebook.com/DaoTaoQuocTeSPKT>); Email: fiec@hcmute.edu.vn

Nơi nhận:

- Các thành viên HETS 2025;
- Các Cơ quan truyền thông, các Sở GDĐT;
- Sở GD&ĐT Bình Phước;
- Các trường THPT;
- Đăng Website; Fanpage;
- Lưu: VT, TS&CTSV (100b).





Phụ lục: Danh sách các trường ưu tiên xét tại phân hiệu Bình Phước
(Kèm theo Thông báo số: 2038/TB-ĐHSPKT, ngày 18/6/2025)

STT	Tên Tỉnh/TP	Tên Trường
I. Tất cả các trường THPT tại Bình Phước		
II. Các trường khác theo danh sách: (Danh sách này có 213 trường)		
1	Tây Ninh	THPT Trần Đại Nghĩa
2	Tây Ninh	THPT Lê Quý Đôn
3	Tây Ninh	THPT chuyên Hoàng Lê Kha
4	Tây Ninh	THPT Nguyễn Bình Khiêm
5	Tây Ninh	THPT Tây Ninh
6	Tây Ninh	Phổ thông dân tộc nội trú Tây Ninh
7	Tây Ninh	THPT Trần Phú
8	Tây Ninh	THPT Nguyễn An Ninh
9	Tây Ninh	THPT Lương Thế Vinh
10	Tây Ninh	THPT Tân Châu
11	Tây Ninh	THPT Lê Duẩn
12	Tây Ninh	THPT Tân Hưng
13	Tây Ninh	THPT Tân Đông
14	Tây Ninh	THPT Dương Minh Châu
15	Tây Ninh	THPT Nguyễn Đình Chiểu
16	Tây Ninh	THPT Nguyễn Thái Bình
17	Tây Ninh	THPT Hoàng Văn Thụ
18	Tây Ninh	THPT Châu Thành
19	Tây Ninh	THPT Lê Hồng Phong
20	Tây Ninh	THPT Lý Thường Kiệt
21	Tây Ninh	THPT Nguyễn Chí Thanh
22	Tây Ninh	THPT Nguyễn Trung Trực
23	Tây Ninh	THPT Nguyễn Huệ
24	Tây Ninh	THPT Huỳnh Thúc Kháng
25	Tây Ninh	THPT Quang Trung
26	Tây Ninh	THPT Nguyễn Văn Trỗi
27	Tây Ninh	THPT Trần Quốc Đại

28	Tây Ninh	THPT Ngô Gia Tự
29	Tây Ninh	THPT Nguyễn Trãi
30	Tây Ninh	THPT Trảng Bàng
31	Tây Ninh	THPT Lộc Hưng
32	Tây Ninh	THPT Bình Thạnh
33	Bình Dương	THPT Bến Cát
34	Bình Dương	THPT Tây Nam
35	Bình Dương	THPT Bán công Lê Quý Đôn
36	Bình Dương	THPT Phước Vĩnh
37	Bình Dương	THPT Nguyễn Huệ
38	Bình Dương	THPT Tây Sơn
39	Bình Dương	THPT Phước Hòa
40	Bình Dương	THPT Dầu Tiếng
41	Bình Dương	THPT Thanh Tuyền
42	Bình Dương	THPT Phan Bội Châu
43	Bình Dương	THPT Long Hòa
44	Bình Dương	THPT Bán công Định Thành
45	Bình Dương	THPT Tân Bình
46	Bình Dương	THPT Thường Tân
47	Bình Dương	THPT Lê Lợi
48	Bình Dương	THPT Bàu Bàng
49	Bình Dương	THPT Lai Uyên
50	Đắk Nông	THPT Chu Văn An
51	Đắk Nông	Trung học phổ thông DTNT N'Trang Long tỉnh Đắk Nông
52	Đắk Nông	THPT Gia Nghĩa
53	Đắk Nông	THPT Chuyên Nguyễn Chí Thanh
54	Đắk Nông	THPT Phạm Văn Đồng
55	Đắk Nông	THPT Nguyễn Tất Thành
56	Đắk Nông	THPT Trường Chinh
57	Đắk Nông	Phổ thông DTNT THCS-THPT huyện Đắk R'Lấp
58	Đắk Nông	THPT Nguyễn Đình Chiểu
59	Đắk Nông	THPT Đắk Mil
60	Đắk Nông	THPT Trần Hưng Đạo

61	Đắk Nông	THPT Quang Trung
62	Đắk Nông	THPT Nguyễn Du
63	Đắk Nông	Phổ thông DTNT THCS-THPT huyện Đắk Mil
64	Đắk Nông	THPT Phan Chu Trinh
65	Đắk Nông	THPT Phan Bội Châu
66	Đắk Nông	THPT Nguyễn Bình Khiêm
67	Đắk Nông	THPT Đào Duy Từ
68	Đắk Nông	Phổ thông DTNT THCS-THPT huyện Cư Jút
69	Đắk Nông	THPT Đắk Song
70	Đắk Nông	THPT Phan Đình Phùng
71	Đắk Nông	Phổ thông DTNT THCS-THPT huyện Đắk Song
72	Đắk Nông	THPT Lương Thế Vinh
73	Đắk Nông	THPT Krông Nô
74	Đắk Nông	THPT Hùng Vương
75	Đắk Nông	THPT Trần Phú
76	Đắk Nông	THPT Đắk Glong
77	Đắk Nông	Phổ thông DTNT THCS-THPT huyện Đắk Glong
78	Đắk Nông	THPT Lê Duẩn
79	Đắk Nông	THPT Lê Quý Đôn
80	Lâm Đồng	THPT Đạ Huoai
81	Lâm Đồng	THPT Đạm Ri
82	Lâm Đồng	THPT Đạ Tẻh
83	Lâm Đồng	THPT Lê Quý Đôn - Đạ Tẻh
84	Lâm Đồng	THPT TT Nguyễn Khuyến - Đạ Tẻh
85	Lâm Đồng	THPT Cát Tiên
86	Lâm Đồng	THPT Gia Viễn
87	Lâm Đồng	THPT Quang Trung - Cát Tiên
88	Lâm Đồng	THPT Bảo Lộc
89	Lâm Đồng	THPT Lộc Thanh
90	Lâm Đồng	THPT Nguyễn Du - Bảo Lộc
91	Lâm Đồng	THPT Lê Thị Pha - Bảo Lộc
92	Lâm Đồng	THPT Nguyễn Tri Phương - Bảo Lộc
93	Lâm Đồng	THPT Bá Thiên

94	Lâm Đồng	THPT Lộc Phát - Bảo Lộc
95	Lâm Đồng	THPT TT Duy Tân - Bảo Lộc
96	Lâm Đồng	THPT Chuyên Bảo Lộc
97	Lâm Đồng	THPT Bảo Lâm
98	Lâm Đồng	THPT Lộc Thành
99	Lâm Đồng	THPT Lộc An - Bảo Lâm
100	Lâm Đồng	THCS&THPT Lộc Bắc
101	Đồng Nai	THPT Vĩnh Cửu
102	Đồng Nai	THPT Trị An
103	Đồng Nai	THCS-THPT Huỳnh Văn nghệ
104	Đồng Nai	TH-THCS-THPT Hùng Vương
105	Đồng Nai	THPT Đoàn Kết
106	Đồng Nai	THPT Thanh Bình
107	Đồng Nai	THCS-THPT Ngọc Lâm
108	Đồng Nai	THPT Đắc Lua
109	Đồng Nai	THPT Tôn Đức Thắng
110	Đồng Nai	TH-THCS-THPT Lê Quý Đôn-Tân Phú
111	Đồng Nai	THPT Tân Phú
112	Đồng Nai	THPT Điều Cải
113	Đồng Nai	THPT Định Quán
114	Đồng Nai	THPT Phú Ngọc
115	Đồng Nai	THCS-THPT Lạc Long Quân
116	Đồng Nai	THCS-THPT Tây Sơn
117	Gia Lai	THPT Pleiku
118	Gia Lai	THPT Phan Bội Châu
119	Gia Lai	PT Dân tộc Nội trú tỉnh
120	Gia Lai	THPT Lê Lợi
121	Gia Lai	THPT Chuyên Hùng Vương
122	Gia Lai	THPT Hoàng Hoa Thám
123	Gia Lai	THPT Nguyễn Chí Thanh
124	Gia Lai	THPT Mạc Đĩnh Chi
125	Gia Lai	THPT Ya Ly
126	Gia Lai	THPT Trần Hưng Đạo

127	Gia Lai	Trường THCS&THPT Kpă Klong
128	Gia Lai	THPT Lương Thế Vinh
129	Gia Lai	THPT Anh hùng Núp
130	Gia Lai	THPT Quang Trung
131	Gia Lai	THPT Nguyễn Khuyến
132	Gia Lai	THPT Nguyễn Trãi
133	Gia Lai	THPT Dân Tộc Nội Trú Đông Gia Lai
134	Gia Lai	THPT Hà Huy Tập
135	Gia Lai	THPT Lê Hoàn
136	Gia Lai	THPT Nguyễn Trường Tộ
137	Gia Lai	THPT Tôn Đức Thắng
138	Gia Lai	THPT Lê Quý Đôn
139	Gia Lai	THPT Trần Phú
140	Gia Lai	THPT Pleime
141	Gia Lai	THPT Nguyễn Bình Khiêm
142	Gia Lai	THPT Trường Chinh
143	Gia Lai	THPT Trần Cao Vân
144	Gia Lai	THPT Lê Thánh Tông
145	Gia Lai	THPT Lý Thường Kiệt
146	Gia Lai	THPT Chu Văn An
147	Gia Lai	THPT Nguyễn Du
148	Gia Lai	THPT Đinh Tiên Hoàng
149	Gia Lai	THPT Huỳnh Thúc Kháng
150	Gia Lai	THPT Phạm Văn Đồng
151	Gia Lai	THPT A Sanh
152	Gia Lai	THPT Nguyễn Huệ
153	Gia Lai	THPT Lê Hồng Phong
154	Gia Lai	THPT Nguyễn Thị Minh Khai
155	Gia Lai	THPT Nguyễn Tất Thành
156	Gia Lai	THPT Phan Chu Trinh
157	Gia Lai	THPT Y Đôn
158	Gia Lai	THPT Trần Quốc Tuấn
159	Gia Lai	THPT Võ Văn Kiệt



160	Gia Lai	THPT Nguyễn Thái Học
161	Đắk Lắk	THPT Buôn Ma Thuột
162	Đắk Lắk	THPT Chu Văn An
163	Đắk Lắk	THPT Trần Phú
164	Đắk Lắk	THPT DTNT Nơ Trang Long
165	Đắk Lắk	THPT Hồng Đức
166	Đắk Lắk	THPT Chuyên Nguyễn Du
167	Đắk Lắk	THPT Cao Bá Quát
168	Đắk Lắk	THPT Lê Quý Đôn
169	Đắk Lắk	THPT Phú Xuân
170	Đắk Lắk	Phổ thông Dân tộc nội trú Tây Nguyên
171	Đắk Lắk	THPT Thực hành Cao Nguyên
172	Đắk Lắk	THPT Lê Duẩn
173	Đắk Lắk	THCS và THPT Đông Du
174	Đắk Lắk	THPT Ea H'leo
175	Đắk Lắk	THPT Phan Chu Trinh
176	Đắk Lắk	THPT Trường Chinh
177	Đắk Lắk	THPT Nguyễn Văn Cừ
178	Đắk Lắk	THPT Phan Đăng Lưu
179	Đắk Lắk	THPT Phan Bội Châu
180	Đắk Lắk	THPT Lý Tự Trọng
181	Đắk Lắk	THPT Nguyễn Huệ
182	Đắk Lắk	THPT Tôn Đức Thắng
183	Đắk Lắk	THPT Ea Sup
184	Đắk Lắk	THPT Ea Rôk
185	Đắk Lắk	THPT Cư M'gar
186	Đắk Lắk	THPT Nguyễn Trãi
187	Đắk Lắk	THPT Lê Hữu Trác
188	Đắk Lắk	THPT Trần Quang Khải
189	Đắk Lắk	THPT Quang Trung
190	Đắk Lắk	THPT Nguyễn Bình Khiêm
191	Đắk Lắk	THPT Lê Hồng Phong
192	Đắk Lắk	THPT Phan Đình Phùng



193	Đắk Lắk	THPT Nguyễn Công Trứ
194	Đắk Lắk	THPT Nguyễn Thị Minh Khai
195	Đắk Lắk	THPT Ngô Gia Tự
196	Đắk Lắk	THPT Trần Quốc Toản
197	Đắk Lắk	THPT Trần Nhân Tông
198	Đắk Lắk	THPT Nguyễn Thái Bình
199	Đắk Lắk	THPT Nguyễn Tất Thành
200	Đắk Lắk	THPT Nguyễn Trường Tộ
201	Đắk Lắk	THPT Krông Ana
202	Đắk Lắk	THPT Hùng Vương
203	Đắk Lắk	THPT Phạm Văn Đồng
204	Đắk Lắk	THPT Krông Bông
205	Đắk Lắk	THPT Trần Hưng Đạo
206	Đắk Lắk	THPT Lắk
207	Đắk Lắk	THPT Buôn Đôn
208	Đắk Lắk	THPT Trần Đại Nghĩa
209	Đắk Lắk	THPT Việt Đức
210	Đắk Lắk	THPT Y Jut
211	Đắk Lắk	THPT Buôn Hồ
212	Đắk Lắk	THPT Hai Bà Trưng
213	Đắk Lắk	THPT Huỳnh Thúc Kháng